TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA H'LEO** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/DS-ST

Ngày: 19-11-2019

V/v Tranh chấp hợp vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Ánh Sửu và bà Trần Thị Thúy.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'leo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Hà – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại Phòng xử án – Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 150/2019/TLST- DS, ngày 03 tháng 5 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/QĐXXST-DS, ngày 04/11/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kh – sinh năm 1962. Trú tại: Tổ 2, thị trấn ED, huyện E, tỉnh Đăk Lăk, có mặt.

2. Bị đơn: Ông RCăm Y K – sinh năm 1974. Địa chỉ: Buôn DB, xã DY, huyện E, tỉnh Đăk Lăk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Kh trình bày:***

Từ năm 2016 đến tháng 5/2017 ông RCăm Y K đã vay của bà Kh tiền và cà phê như sau:

- Ngày 20/01/2016 (dl) vay số tiền 52.615.000 đồng với lãi suất 2,5%/tháng hẹn đến cuối năm 2016 sẽ thanh toán cả tiền gốc và tiền lãi.

- Ngày 02/01/2017 (dl) có vay của bà Kh số tiền 156.840.000 đồng với lãi suất 2%/tháng hẹn đến cuối năm 2017 sẽ thanh toán cả tiền gốc và tiền lãi. Ngoài ra, ông RCăm Y K còn nợ cũ của năm 2016 là 336,6 kg cà phê nhân đủ độ.

- Ngày 05/5/2017 (dl) vay số tiền 1.500.000 đồng với lãi suất 2,5%/tháng để đi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hẹn khi nào làm xong bìa đỏ sẽ trả.

Đến nay, ông RCăm Y K vẫn chưa trả các khoản tiền và cà phê cho bà Kh. Do đó, bà Kh khởi kiện yêu cầu ông RCăm Y K trả cho bà Kh tổng số tiền 210.955.000đ (*Hai trăm mười triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng)* và 336,6 *(ba trăm ba mươi sáu phẩy sáu)* kg cà phê nhân đủ độ và lãi suất đối với số nợ trên theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/11/2019 bà Kh làm đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu RCăm Y K trả số tiền 156.840.000 đồng và 336.6 kg cà phê nhân xô đủ độ. Chỉ yêu cầu ông Rcăm Y K phải trả cho bà Kh số tiền 52.615.000 đồng đã vay vào ngày 20/01/2016 và 1.500.000 đồng vay vào ngày 05/5/2017. Đồng thời yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền nêu trên theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay cho đến khi trả hết nợ.

**** Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa ông Rcăm Y K trình bày:***

Ông RCăm Y K không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kh, vì ông RCăm Y K chỉ thừa nhận còn nợ của bà Lê Thị Kh số tiền là 21.500.000 đồng và 217 kg cà phê nhân đủ độ đến nay vẫn chưa trả được. Ông RCăm Y K xin hẹn bà Kh đến mùa cà phê năm 2019 sẽ trả cho bà Kh toàn bộ số nợ trên.

Đối với 02 giấy ghi nợ đề ngày 20/01/2016 và 02/01/2017 với nội dung ông RCăm Y K vay của bà Kh số tiền tổng cộng là 210.955.000 đồng và 336.6 kg cà phê nhân xô đủ độ mà bà Kh cung cấp cho Tòa án là không đúng, không phải do ông RCăm Y K viết và ký tên trên 02 giấy ghi nợ này. Do đó, ông RCăm Y K đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật để bảo vệ quyền lợi của ông RCăm Y K.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên:***

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 463, 465, 466 Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kh về việc buộc ông RCăm Y K phải trả cho bà Kh số tiền 52.615.000 đồng đã vay vào ngày 20/01/2016 và 1.500.000 đồng vay vào ngày 05/5/2017. Tính lãi suất đối với số tiền nêu trên theo quy định của pháp luật kể từ ngày vay cho đến khi trả hết nợ.

2. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kh, về việc yêu

cầu RCăm Y K trả số tiền 156.840.000 đồng và 336.6 kg cà phê nhân xô đủ độ.

3. Về án phí: Ông RCăm Y K phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa.

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Toà án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kh về việc buộc ông RCăm Y K phải trả cho bà Kh tổng số tiền 210.955.000đ (*Hai trăm mười triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng)* và 336,6 *(Ba trăm ba mươi sáu phẩy sáu)* kg cà phê nhân đủ độ. Đồng thời yêu cầu tính lãi suất đối với số nợ trên theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận thấy rằng:

[2.1]. Ông RCăm Y K không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kh về việc buộc ông RCăm Y K phải trả số tiền 210.955.000đ (*Hai trăm mười triệu chín trăm năm mươi lăm nghìn đồng)* và 336,6 *(ba trăm ba mươi sáu phẩy sáu)* kg cà phê nhân đủ độ. Ông RCăm Y K chỉ thừa nhận còn nợ của bà Kh số tiền là 21.500.000 đồng và 217 kg cà phê nhân đủ độ đến nay vẫn chưa trả được.

[2.2]. Xét các tài liệu chứng cứ do bà Kh cung cấp làm căn cứ khởi kiện, gồm: Mặt sau của giấy xác nhận nợ (BL số 24) có nội dung "*ngày 20/01/2016 ông RCăm Y K ở buôn DD, xã DY, huyện E có vay của tôi số tiền 52.615.000 đồng với lãi suất 2,5%/tháng"*; Giấy xác nhận nợ (BL số 25) có nội dung *"ngày 02/01/2017 (Dl) ông RCăm Y K ở buôn DD, xã DY, huyện E có vay của tôi số tiền 156.840.000 đồng với lãi suất 2%/tháng hẹn đến cuối năm 2017 ông RCăm Y K sẽ thanh toán cả tiền gốc và tiền lãi. Ngoài ra, ông RCăm Y K còn nợ cũ của năm 2016 là 366,6 kg cà phê nhân đủ độ"* và mặt sau của giấy xác nhận nợ (BL số 25) có nội dung *"ngày 05/5/2017 (Dl) ông RCăm Y K ở buôn DD, xã DY, huyện E có vay của tôi số tiền 1.500.000 đồng với lãi suất 2,5%/tháng*" thì không có sự xác nhận của ông RCăm Y K về việc còn nợ của bà Kh số tiền là 21.500.000 đồng và 217 kg cà phê nhân đủ độ.

Tại kết luận giám định số 118/PC09 ngày 28/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chữ viết, chữ ký mang tên Rcăm Y K trong giấy xác nhận nợ ngày *"20/1/2016 dl mượn 52.615.000 đồng (Mặt sau BL số 24)"* là do ông RCăm Y K viết.

Chữ viết, chữ ký mang tên Y K trong giấy xác nhận nợ *ngày "5/5/2017 dl mượn 1.500.000 đồng (Mặt sau BL số 25)"* là do ông RCăm Y K viết.

Còn chữ viết, chữ ký mang tên Rcăm Y K trong giấy xác nhận nợ ngày "*2/1/2017 dl mượn 156.840.000 đồng và 282 kg cà phê nhân đủ độ, nợ cũ đã quy ra 366,6 kg cà phê nhân đủ độ (BL số 25)"* là không ổn định, các nét viết có nét đồ lại, do đó không đảm bảo điều kiện giám định.

[2.3]. Ngày 04/11/2019 bà Kh đã làm đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông Rcăm Y K về khoản vay 156.840.000 đồng và 336,6 kg cà phê nhân đủ độ tại giấy xác nhận nợ ngày 02/01/2017 (BL số 25). Nhận thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện này của bà Kh là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên cần chấp nhận. Cần đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của bà Kh về việc buộc ông Rcăm Y K phải trả số tiền 156.840.000 đồng và 336,6 kg cà phê nhân đủ độ; tính lãi suất đối với số tiền 156.840.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[4.4]. Đối với yêu cầu của bà Kh về việc ông Rcăm Y K đã vay của bà Kh số tiền 52.615.000 đồng vào ngày 20/1/2016 và 1.500.000 đồng vào ngày 5/5/2017. HĐXX nhận thấy:

Đối với ý kiến của ông Rcăm Y K cho rằng còn nợ của của bà Kh số tiền 21.500.000 đồng (trong đó có khoản vay 1.500.000 đồng vào ngày 5/5/2017) và 217 kg cà phê nhân đủ độ đến nay vẫn chưa trả được, nhưng không được bà Kh thừa nhận.

Đối với ý kiến của ông Rcăm Y K không thừa nhận đã vay của bà Kh số tiền 52.615.000 đồng vào ngày 20/01/2016. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và kết luận giám định 118/PC09 ngày 28/10/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chứ ký, chữ viết trong giấy xác nhận nợ ngày 20/01/2016 để mượn của bà Kh số tiền 52.615.000 đồng là của ông Rcăm Y K.

Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định ông Rcăm Y K đã vay của bà Kh số tiền 52.615.000 đồng vào ngày 20/01/2016 và 1.500.000 đồng vào ngày 05/5/2017, tổng cộng là: 54.115.000 đồng. Khi hai bên xác lập quan hệ vay tài sản là hoàn toàn tự nguyện và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về điều kiện, mục đích, nội dung và hình thức hợp đồng vay tài sản được quy định tại các Điều 117, Điều 118, Điều 119 và Điều 463 Bộ luật Dân sự. Vì vậy, việc vay tài sản giữa bà Kh với ông Rcăm Y K về khoản tiền 52.615.000 đồng vào ngày 20/01/2016 và 1.500.000 đồng vào ngày 05/5/2017 là có thật và hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên theo quy định tại các Điều 465, 466 Bộ luật Dân sự. Cả 02 khoản vay này các bên đều không thỏa thuận về thời hạn trả nợ, nhưng bà Kh đã yêu cầu ông Rcăm Y K phải trả nợ nhiều lần mà ông Rcăm Y K vẫn chưa trả

cho bà Kh, nên ông Rcăm Y K đã vi phạm nghĩa vụ của người vay tài sản làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Kh. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Kh là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận. Buộc ông Rcăm Y K phải trả cho bà Kh số tiền 54.115.000 đồng (Trong đó: 52.615.000 đồng vay vào ngày 20/01/2016 và 1.500.000 đồng vay vào ngày 05/5/2017).

[3] Về lãi suất: Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Kh yêu cầu ông Rcăm Y K phải trả lãi suất đối với số tiền vay theo quy định của pháp luật. Trong giấy xác nhận nợ ghi lãi suất 2,5%/tháng, tại phiên tòa bà Kh yêu cầu ông Rcăm Y K phải trả lãi suất 1%/01tháng/54.115.000 đồng kể từ ngày vay cho đến khi trả hết nợ.

Xét yêu cầu về tính lãi suất 1%/01tháng/54.115.000 đồng của bà Kh là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận. Buộc ông Rcăm Y K phải trả lãi suất 1%/01tháng/54.115.000 đồng kể từ ngày vay cho đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 19/11/2019. Cụ thể lãi suất được tính như sau:

Số tiền 52.615.000 đồng x 1%/01tháng x 45 tháng 29 ngày = 24.185.000 đồng (*lãi suất được tính từ ngày 20/01/2016 đến ngày xét xử sơ thẩm 19/11/2019 là 45 tháng 29 ngày)*.

Số tiền 1.500.000 đồng x 1%/01tháng x 30 tháng 14 ngày = 457.000 đồng (*lãi suất được tính từ ngày 05/5/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm 19/11/2019 là 30 tháng 14 ngày)*.

Tổng tiền lãi là: 24.185.000 đồng + 457.000 đồng = 24.642.000đ *(Hai mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn đồng)*.

Từ những căn cứ và nhận định nêu trên, HĐXX có đủ căn cứ để buộc ông Rcăm Y K phải trả cho bà Lê Thị Kh tổng số tiền nợ gốc là 54.115.000đ (Năm mươi tư triệu một trăm mươi lăm nghìn đồng) và tiền nợ lãi là 24.642.000đ *(Hai mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn đồng)*. Tổng cộng là 78.757.000đ *(Bảy mươi tám triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng)*.

[4] Về tiền chi phí giám định: Toàn bộ chi phí giám định là 4.320.000 đồng.

Bà Kh tự nguyện chịu 1/3 chi phí giám định = 1.440.000 đồng số tiền này được khấu trừ vào số tiền 4.320.000 đồng tạm ứng chi phí giám định theo biên bản giao nhận tiền tạm ứng chi phí giám định chữ viết ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

Ông Rcăm Y K phải chịu 2/3 chi phí giám định = 2.880.000 đồng. Vì bà Kh đã nộp tạm ứng chi phí giám định là 4.320.000 đồng, nên cần buộc ông Rcăm Y K phải hoàn trả cho bà Kh số tiền 2.880.000 đồng.

[5]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm

2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc ông Rcăm Y K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 160, Điều 161, Điều 162, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 465 và khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điểm a khoản 3 Điều 2, Điều 6, Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Kh. Buộc ông Rcăm Y K phải trả cho bà Lê Thị Kh số tiền 78.757.000 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 54.115.000 đồng và tiền nợ lãi là 24.642.000 đồng. Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của bà Kh về việc buộc ông Rcăm Y K phải trả cho bà Kh số tiền 156.840.000 đồng và 336,6 kg cà phê nhân đủ độ.

3. Về chi phí giám định: Bà Lê Thị Kh phải chịu 1.440.000 đồng chi phí giám định, số tiền này được khấu trừ vào số tiền 4.320.000 đồng tạm ứng chi phí giám định theo biên bản giao nhận tiền tạm ứng chi phí giám định chữ viết ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

Ông Rcăm Y K phải chịu 2.880.000 đồng chi phí giám định. Ông Rcăm Y K có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Lê Thị Kh số tiền 2.880.000 đồng.

5. Về án phí: Ông Rcăm Y K phải chịu 3.938.000đ *(Ba triệu chín trăm ba mươi tám nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Trả cho nguyên đơn bà Lê Thị Kh số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0010960 ngày ngày 25/4/2019.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *Viện KSND huyện EaH'leo;*
- *Chi cục THADS huyện EaH'leo;*
- *Toà án nhân dân tỉnh ĐăkLăk;*
- *Lưu hồ sơ, vi tính.*

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Nụ